

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29 tháng 6 năm 2020

V/v: “*Ly hôn và tranh chấp nuôi con*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Xuân

2. Bà Trần Thị Kim Tân

-Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hạ, Thư ký Tòa án.

Ngày 29/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 109/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐST – HNGĐ ngày 17/6/2020 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Minh C**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn G, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn L**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn G, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Chị C vắng mặt, anh L có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Minh C trình bày: Chị và anh Nguyễn L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2005 có đăng ký kết hôn vào tại UBND thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Đây là lần kết hôn đầu của anh chị.

Cuộc sống chung của anh chị có nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh chị hay xảy ra cãi vã xô xát nhau. Mâu thuẫn đã kéo dài nhiều năm, anh chị đã nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả. Hiện nay, tình cảm vợ chồng đã không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh L

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 21/8/2005 . Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: anh chị không có nợ chung.

-Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn L trình bày: Anh thống nhất lời trình bày của nguyên đơn về thời gian sống chung, con chung, tài sản chung, nợ chung, mâu thuẫn vợ chồng và thời gian xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 01/2020 đến nay. Hiện nay, anh không còn tình cảm vợ chồng nên anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh đồng ý giao cháu Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 21/8/2005 cho Chị C trực tiếp nuôi dưỡng,

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tư cách tham gia tố tụng: Chị Nguyễn Thị Minh C có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn L, do đó xác định Chị C là nguyên đơn, anh L là bị đơn.

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Minh C có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh L tự nguyện sống chung, có đăng ký kết hôn theo luật định, nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy: Trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau nên xảy ra cãi vã xúc phạm nhau. Vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 01/2020 đến nay. Từ đó cho thấy, tình trạng hôn nhân của Chị C - anh L mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Nguyễn Thị Minh C là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về con chung: Chị C có yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con đồng thời cháu Nguyễn Thị Thanh Th có nguyện vọng muốn sống với chị C, đồng thời anh L đồng ý giao con chung cho chị C nuôi dưỡng nên giao Th cho chị C nuôi dưỡng tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

[7] Về nợ chung: Không có, không giải quyết.

[8] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh C phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 9, Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho Chị Nguyễn Thị Minh C được ly hôn với anh Nguyễn L .

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 21/8/2005 cho Chị Nguyễn Thị Minh C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không giải quyết.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung vẫn được pháp luật bảo vệ.

Anh Nguyễn L được quyền việc thăm non con chung nhưng không gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của C

Anh Nguyễn L, Chị Nguyễn Thị Minh C được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh C nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Chị C nộp (biên lai thu số 0009094 ngày 21/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc) được khấu trừ thành tiền án phí. Chị C đã nộp đủ.

Anh Nguyễn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Minh C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Xuân Lộc;
- Thi hành án dân sự H. Xuân Lộc;
- UBND cấp xã (ghi vào sổ hộ tịch);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thị Thanh